

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SL**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày 18-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Thào Thị Dưa.

Ông Quàng Văn Màng.

- Thư ký phiên toà: Ông Quàng Công Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

GTC, sinh ngày 09/5/1996, tại KB, PY, SL; Nơi ĐKKHKT: Bản TT, xã ML, huyện MLA, tỉnh TH; Chỗ ở hiện nay: Bản M, xã CC, huyện ML, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A G và con bà P Thị S (S); có 03 con lớn nhất sinh 2015 nhỏ nhất sinh 2019; Tiền án, tiền sự; nhân thân: không có án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2020 đến ngày 01/7/2020 (chín ngày) được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Cầm Kim Loan. Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, tỉnh SL. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **GTC** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 13 giờ 10 phút ngày 22/6/2020, tại bản M, xã CC, huyện ML, tỉnh SL, Công an phát hiện và bắt quả tang GTC, sinh ngày 09/5/1996, ở bản M, xã CC, huyện ML, tỉnh SL đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

01 túi nilon màu xanh bên trong có 16 gói đều được gói bên ngoài bằng ni lon màu xanh bên trong mỗi gói có chứa 02 viên nén màu hồng, hình tròn, trên các viên đều có ký hiệu WY do GTC tự giác đưa từ tay phải giao nộp, GTC khai là Hồng phiến mục đích để để bán;

Ngày 23/6/2020 cơ quan Công an đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định, kết quả:

01 túi nilon màu xanh bên trong có 16 gói đều được gói bên ngoài bằng ni lon màu xanh bên trong mỗi gói có chứa 02 viên nén màu hồng, hình tròn, trên các viên đều có ký hiệu WY do GTC tự giác đưa từ tay phải giao nộp là 32 viên có tổng khối lượng 3,20 gam, lấy 05 viên có khối lượng 0,50 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu C1;

Cơ quan Công an huyện ML ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1078/KLGD ngày 29/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh SL, kết luận: Mẫu ký hiệu C1 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine, khối lượng giám định là 0,50 gam; khối lượng ma túy thu giữ là 3,20 gam loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo GTC, người bào chữa không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra GTC khai nhận: Ngày 20/6/2020 GTC đi ra bản Nong Quang, xã Chiềng Hoa, huyện ML, tỉnh SL, tại đây GTC có mua của một người đàn ông dân tộc thái không biết tên và địa chỉ 01 túi nilon màu xanh bên trong có 16 gói đều được gói bên ngoài bằng ni lon màu xanh bên trong mỗi gói có chứa 02 viên nén màu hồng, hình tròn, trên các viên đều có ký hiệu WY với giá 650.000, đồng, sau đó GTC đi về nhà cất giấu mục đích để bán kiếm lời, đến hồi 13 giờ 10 phút ngày 22/6/2020 GTC đi làm nương mang theo để ai hỏi thì bán, nhưng chưa bán được cho ai, thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc ma túy GTC khai mua của một người đàn ông dân tộc thái không biết tên, địa chỉ với số tiền 650.000, đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của GTC.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo GTC đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bản cáo trạng số: 78/CT-VKSML ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo GTC về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo GTC phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt GTC từ 36 tháng đến 42 tháng tù;

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo do không có tài sản.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

01 vỏ phong bì niêm phong cũ; 01 túi nilon màu xanh; 16 mảnh nilon màu xanh; 27 viên nén màu hồng có khối lượng 2,70 gam là Methamphetamine (đều được niêm phong).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án 200.000, đồng phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Bị cáo, người bào chữa nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Người bào chữa phát biểu lời bào chữa đưa ra tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà bị cáo GTC thừa nhận: Hồi 13 giờ 10 phút ngày 22/6/2020, tại bản M, xã CC, huyện ML, tỉnh SL đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 32 viên Methamphetamine có khối lượng 3,20 gam mục đích nhằm để bán kiếm lời, thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo GTC đã thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo có nhân thân không tốt là đối tượng liên quan đến hoạt động ma túy. Tại phiên toà bị cáo thật thà khai báo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3]. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ:

01 vỏ phong bì niêm phong cũ; 01 túi nilon màu xanh; 16 mảnh nilon màu xanh; 27 viên nén màu hồng có khối lượng 2,70 gam là Methamphetamine (đều được niêm phong).

Về nguồn gốc ma túy GTC khai mua của một người đàn ông dân tộc thái không biết tên, địa chỉ với số tiền 650.000, đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của GTC, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy.

Bị cáo không có đơn đề nghị và tài liệu miễn án phí, do đó phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo GTC phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo GTC 40 (bốn mươi) tháng tù. Được trừ đi 09 (chín) ngày đã tạm giữ, tạm giam. Thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành hình phạt tù.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

01 vỏ phong bì niêm phong cũ; 01 túi nilon màu xanh; 16 mảnh nilon màu xanh; 27 (hai mươi bảy) viên nén màu hồng có khối lượng 2,70 (hai phẩy bảy mươi) gam là Methamphetamine (đều được niêm phong).

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Bị cáo GTC phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 18/11/2020.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh SL;
- Sở tư pháp tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Tuấn

